



NGƯỜI RẠCH GIÁ

LÁ THƯ SỐ 35, ÚC CHÂU - THÁNG 5 NĂM 2007

Trong số này:

Chóm Thu	1
Thơ: Nghe Thu Về, Người Thu, Nắng Thu, Ngày Xưa Phố Nhỏ	2
Tái Ngộ Adelaide	3
Như Con Gió Thoảng	6
Thơ Phong Lan	7
Tòa Lâu Đài Cũ	8
Thơ: Xin Mua	11
Ly Rượu Mừng, thơ: Sinh Nhật HN, Ca Dao Vui	12
Chuyện Bên Lê Chuyển Đi Adelaide	13
Thơ: Còn Riêng Mỗi Sầu, Hôm Qua	14
Tin Tức Hội Ngộ	15



Kỷ niệm là vốn liếng cho những ngày về sau. Kỷ niệm đẹp rất hiếm. Nhưng may mắn thay chúng tôi lại có được một kỷ niệm đẹp trong lần về họp bạn với thầy cô, các anh chị và bạn hữu ở Adelaide. Cũng có khoảng 20 năm, tôi không có đến Adelaide. Ngày đặt chân đến phi trường nhìn thành phố Adelaide đắm mình trong nắng thanh thân, tôi thấy lòng mình êm ả, thoải mái. Về đến Virginia, vùng đất mà khoảng 90% nông trại trồng rau cải, hoa quả đã thuộc về người Việt. Tôi đã có đôi ngày sống giữa bạn bè và đất cát. Cái đời làm việc cần cù bày ra trước mắt. Tôi đã bỏ lại sau lưng thành phố của những đua chen bất tận... Cảm ơn những người bạn đã tạo cho chúng tôi một kỷ niệm mãi mãi sẽ là một vốn liếng quý giá cho mình.

Tháng ngày qua nhanh để rồi ngày hội ngộ gần lại, công việc sẽ nhiều

hơn. Chúng ta sẽ có dịp gặp lại nhau. Chúng ta đi tìm lại kỷ niệm đẹp nhưng chúng ta cũng tạo thêm những kỷ niệm đẹp. Hãy đến với tấm lòng thân ái thầy trò bạn hữu và nhất định chúng ta sẽ mỉm cười khi chợt thấy rằng chúng ta đã làm được một việc mà chúng ta sẽ không bao giờ hoặc sẽ khó có dịp thực hiện được. Đồng tâm hiệp lực, chúng ta sẽ thành công.

Ngày 10/6 sắp tới, chúng ta sẽ có dịp họp mặt tại Trung Tâm Sinh Hoạt Cộng Đồng Người Việt ở Sydney. Dịp này, chúng ta sẽ xỏ số gây quỹ hội ngộ và BTC sẽ tường trình những việc đã qua. Kính mời thầy cô và quý vị đến tham dự. (BTC sẽ có thư mời vào tháng sau.)

Những tháng ngày sắp tới là những ngày tháng thực hiện công việc hội ngộ mà BTC đã chuẩn bị bấy lâu nay. Không phải chuyện nào cũng dễ dàng, nhưng chúng ta sẽ hết sức ủng hộ và giúp đỡ BTC.

Kính chào,

Người Rạch Giá

Chóm Thu

Trời trở lạnh. Chóm thu. Nhà văn Trần Doãn Nho có một bài viết mang tựa là "Chóm thu"*. Thử đọc: *"Mùa thu khẽ khàng, dịu nhẹ nở ra theo lá ửng chín từng ngày. Như bóng nắng. Như sợi khói. Rất chậm. Tưởng chừng mỗi ngày chỉ có thêm năm ba chiếc lá trở màu. Chúng trở màu vu vơ, bất chợt, lẻ loi, khuất lấp. Không phải đâu. Con người vô tâm, chẳng ai thèm biết đến những dấu hiệu lẻ loi đó."* Tôi thấy ông yêu mùa thu quá, yêu đến nỗi trách nhẹ những "con người vô tâm". Lòng ông xao xuyến một cách thân thiết nhẹ nhàng, như đem vào lòng chút mong manh của trời đất. Ông cũng có cái may mắn được sống trong một vùng mà mùa thu có: *"Lá rụng toàn diện trong một bầu trời xao xác, phấn khích và tàn tạ."*

Ở Sydney, không có mùa thu "tàn tạ" như thế. Chỉ thấy trong công viên, một đôi cây phong đang đổi màu lẻ loi trong đám cây xanh ngắt vây quanh. Chỉ có gió chóm thu, ngọn gió mang theo một chút se sắt lạnh, đủ để thấy có gì khác. Gió như thế, hèn chi tôi thấy nắng như bột gay gắt đi. Nắng như dịu dàng lại để đón gió. Nắng cũng thay đổi màu sắc cho âm áp lại, cho không khí nhẹ tênh chan hòa một cái gì mông mênh khó tả. Những bãi cỏ xanh quện với nắng lấp lánh ánh sáng tươi mát. Chóm thu ở Sydney chỉ có thế. Nói thế cũng không hẳn. Cứ xem như một chóm thu ở khu tôi đang ở thì đúng hơn.

Anh có nghe mùa thu. Nghe mùa thu? Nó có âm thanh đặc biệt nào khiến người ta có thể nghe được, phân biệt được mà không sợ sai lầm? Đối với tôi, âm thanh đó lạ quá, không biết có giống ai không? Nó trôi nổi bồng bềnh trong không khí. Nó tha thiết

(Xem tiếp trang 2)

(Tiếp theo trang 1)

đến đôi đôi tình nhân âu yếm nhau hơn. Nó mặn mà đến nỗi má cô gái ửng hồng lên dưới nắng thu. Còn tôi, lòng yên lặng tưởng như mình đang bị tiếng thu cuốn hút đi mất giữa trời xanh. Tiếng thu như tờ mỏng manh. Mỏng thật mỏng. Mắt thường không thấy được. Nó ru lòng tôi vào giấc mộng con con.

Nhà văn Trần Doãn Nho tả cảnh thu ở New England, ở nước Mỹ thật là hoành tráng, màu sắc thu tuyệt đẹp như thu hết cái đẹp của trời đất. Tôi mơ đi lang thang trong ánh sáng sắc màu đam mê tuyệt diệu đó. Tôi cứ mơ. Mơ là một quyền tự do bất khả xâm phạm của con người. Không có nó, cuộc đời có khác gì loài ong, loài kiến. Và tôi thấy trong cơn mơ của tôi, có một chút dịu ngọt của đời sống. Tôi cảm ơn mùa thu.

Ở Rạch Giá quê hương tôi không có mùa thu. Chỉ có hai mùa mưa nắng. Chẳng có gì lạ một chuyện như thế ở một xứ nhiệt đới. Tôi chỉ biết mùa thu qua thơ văn. Bây giờ, tôi biết có một mùa thu của cuộc đời, cho dù tôi ở bất cứ nơi nào trên trái đất.

Sơn Lam

* trích “Loanh quanh, những nẻo đường” của Trần Doãn Nho

Nghe Thu Về

Nghe thu về,
Ngàn cánh lá rơi,
Vạn cánh ngả màu lượm chơi vơi
Sợ động thu thức giấc.
Phiến cam, phiến đỏ say ngây ngất
Nỗi buồn giăng kín khắp nơi nơi.
Nhớ ơi là nhớ cái thời
Vui buồn áo trắng, cuộc đời giấc mơ.
Nghe gió ru
Vi vu bên xác lá.
Nhớ, nhớ quá, thời xanh xanh thắm.
Thương, thương ghê, lúc đỏ, đỏ tươi.
Lá rơi phủ gốc còn vương.
Lá bay thôn thức phủ vườn nhà ai.

Cát Trắng

Melbourne, 30/03/2007

Người Thu

vườn ai sương phủ sa mù
chân đôi ẩn hiện mây thu mịt mờ
Ai người, rảo bước, bơ vơ
hồn treo một nửa, ngẩn ngơ giữa trời
đêm đêm theo ánh trăng rơi
rớt theo lối gió, ra khơi ngậm ngùi
lệ xanh ai nhỏ biển triều
hồn phân ưu động, bùi ngùi tịnh tâm
Một mai còn đá thì thềm
người thu - ôi những mộng trầm đáy sâu

Nắng Thu

Thu đến thu đi biệt lối xưa
Trùng trùng lữ thứ đợi sang mùa
Vườn thu đơm cúc còn ai đợi
cuối bãi mê thường ai đón đưa
chân bước ngày thu trời gió lộng
thương trời tuổi mộng nắng thu lừa
đường về nẻo cũ xa muôn dặm
tóc nhớ ai buồn theo nắng thưa

DP

Ngày Xưa Phố Nhỏ

Tuổi dại,
ngày xưa tung tăng chân sáo
Góp nhặt,
lá vàng mỗi độ thu sang
Ươm giấc mơ hoa,
đếm giọt nắng vàng
Ngoài sân gió,
chờ theo ngàn cánh lá
Tuổi học trò,
công sân trường rộn rã
Chờ ai về,
phố lạ bỗng dưng quen.

Cẩm Tú

CHUYỆN LÂM CÂM

Tái Ngộ Adelaide

Không biết tui có duyên nợ gì với Adelaide mà chưa đầy một tháng tui lại tái ngộ lần nữa. Duyên thì không biết có không, chớ nợ thì ngập đầu. Tui nợ thằng bạn già “nồi khô” mấy chục năm nên phải mang càng tôm, lê cái thân già này đến cho nó vui “trọn vẹn”. Mà thật vậy, chuyến đi này rất vui, mang nhiều kỷ niệm khó quên.

Mới tháng rồi ngày 10 tây tháng 3 sau khi ăn BBQ xong mọi người chia tay hẹn ngày tái ngộ. Rồi lễ Phục Sinh đến chưa tới một tháng, ai cũng có 4 ngày nghỉ lễ. Các anh chị em tại Adelaide còn luyên tiết cái dư âm thầy trò và anh em cựu học sinh đã tụ họp vui vẻ tại đây nên quyết định tổ chức thêm lần nữa. Cường cho mượn chỗ, Kiệt và chị Hồng thì sắp xếp tổ chức mời gọi mọi người. Kỳ này Cường đích thân điện thoại cho bà xã tui rủ rê xuống nó chơi. Nó thiệt là hay, không biết nó ca bài ca “con cá” như thế nào mà thuyết phục được bà chịu đi nên tui phải làm thêm một chuyến nữa. Trong khi đó Liêm đại diện cho ban tổ chức hội ngộ 2007 Sydney chuyển thư mời của Kiệt lên trang mạng và imeo cho các anh em khác. Lần này Liêm, Khương mang Cup luân lưu từ Sydney xuống Adelaide trình làng. Nói là đem cái Cup cho các anh em Adelaide xem nhưng không có nét quy mô, trình trọng như ngày ra mắt Cup luân lưu ở Melbourne cuối tháng 12 vừa qua. Các anh em tại đây tổ chức theo kiểu “cây nhà lá vườn”. Tuy vậy đã mang lại một niềm vui của ngày BBQ họp mặt bạn bè, thầy cũ ở một tiểu bang hơi buồn vắng nhưng rất nặng tình bè bạn này.

Rồi ngày tháng đến rất nhanh. Thời gian như một thứ gì vô hình, khó mà níu kéo nó đi chậm lại; nó lặng lẽ trôi, chúng ta không trông nó vẫn âm thầm tiến bước. Thầy cô, bạn bè khắp nơi không riêng gì ở Adelaide hay ở Úc, nhìn lại ngày càng có tuổi, có người sắp gần đất xa trời đến nơi. Các anh em học trò, bè bạn có cháu nội, cháu ngoại đầy đàn. Nếu có điều kiện gặp lại nhau một lần cũng quý báu lắm rồi phải không quý vị? Tui lại lê thê, lẩn thẩn nói cái gì đây? Tui đang kể lại chuyến đi Adelaide mà dài dòng lan man, lảm cẩm hoài thì chắc không ai thèm xem tui viết nữa phải không quý vị? Thú thật là sau khi đi về tui rất bận, mà Liêm và các vị cứ nhắc: “kỳ này về nhớ viết bài nhe”. Tui nói “ừ” cho vui chớ trong lòng thiệt là lo lắng, vì thời gian thì gấp mà tui không có nhiều giờ rảnh. Kể lại thì dễ, mà viết lại thật sự đâu phải dễ, ai đã từng viết thì hiểu được. Nhưng đã hứa thì rán mà viết vậy. Tui chỉ mới gõ

được mấy chữ thôi ngày mai 15 tây phải đưa bài cho Liêm lay out. Càng lo thì càng rặn không ra chữ nào quý vị ơi! Đầu óc tui lũng bùng bao nhiêu thứ việc. Hôm nay chủ nhật, thay vì nằm nướng ngủ bù lấy sức lại sau những ngày đi chơi về mỏi mệt, tui phải ráng thức dậy sớm để viết, và viết được bao nhiêu hay bấy nhiêu. Tui nay phải gọi bài viết này cho Liêm. Thiệt tình là càng muốn viết cho xong thì công việc khác lại càng nhiều. Lát nữa 10 giờ sáng tui phải đi làm, không phải tui than đâu nhe! Công việc thì phải làm, đủ thứ nó dòn dập lu bu; và lại còn phải lo kiếm tiền, lo cho miếng ăn mỗi ngày kéo vợ con đói thì không còn cơ hội mà lo chuyện hội hè gì. Hi hi... thôi thì tui vô đề nhe! Tui kể đây:

Ngày 05-04-07 tui đã chuẩn bị xăng nhớt đầy đủ cho chuyến đi này. Kỳ này tui lái xe đi với bà và đứa con gái út. Adelaide chỉ cách Melbourne 750 cây số, nếu đi nhiều người thì đi bằng xe vui hơn đồng thời tiết kiệm được khá nhiều. Gia đình đại ca Tùng và gia đình Long cũng tham gia chuyến đi nên cuối cùng chúng tôi mượn chiếc mini bus (xe buýt nhỏ) 12 chỗ ngồi. Ba gia đình chúng tôi 11 người đi chung chiếc Ford Transit thật thoải mái, có chỗ để hành lý rộng rãi phía sau.

9 giờ sáng thứ sáu ngày 06-04-07 chúng tôi nhắm hướng Nam Úc của quốc lộ 8 khởi hành. Long làm tài xế cho đoạn đường đầu tiên. Từ nhà tui đi khoảng một tiếng đồng hồ thì đến Ballarat, rồi qua thị trấn Ararat. Đến Stawell chúng tôi ngừng lại đổ xăng và cho mọi người xả. Chúng tôi đi hơn trăm cây số nữa qua thị trấn Horsham dọc theo quốc lộ 8 đến một công viên dừng lại ăn uống vì cũng gần 1 giờ trưa nên ai cũng thấy đói. Hôm nay trời nắng nên công viên có khá nhiều người, một số khách phương xa như chúng tôi qua đường ngừng chân lại nghỉ ngơi ăn uống; một số dân địa phương thì đến chơi BBQ vì hôm nay trời nắng ấm. Dân Úc khoái ăn thịt trườn nướng BBQ nên mỗi khi trời nóng các chỗ BBQ ngoài trời khắp nơi rất đông người, kể cả các thị trấn nhỏ. Tui có một người quen, không hiểu hẳn nhìn theo khía cạnh nào đó mà hay phán rằng: “dân Úc này chẳng biết hưởng thụ gì khác ngoài cái ăn BBQ và tắm nắng ngoài biển mỗi khi trời nóng.” Dừng trưa xong chúng tôi theo quốc lộ 8 tiếp tục cuộc hành trình. Lần này đến phiên tui lái để Long nghỉ xả hơi. Chiếc xe số tay, am-bi-ya (clutch) cứng ngắt rất khó lái, và lại là xe lạ chưa quen nên khi tui “đề ba” chiếc xe phóng một cái như ngựa. Tui lái xe qua thị trấn Horsham, rồi qua Nhill và đi thêm một tiếng đồng hồ nữa thì đến Bordertown. Đây là thị trấn ngay ranh giới giữa South Australia (Adelaide) và Victoria (Melbourne) cách thành phố

(Xem tiếp trang 4)

(Tiếp theo trang 3)

Adelaide khoảng 350 cây số. Tui lái thêm 100 cây nữa giao lại cho Long tiếp tục đoạn đường còn lại. Gần đến nơi đã thấy xe Cường Kiệt chóp đèn trên xa lộ gần Stirling đón chúng tôi. Hai người dẫn đường đi thêm nửa tiếng nữa đến nhà Cường. Lúc đó khoảng 5:30pm chiều.

Cường Kiệt đã booking (đặt bàn) sẵn nhà hàng “Beyond The Red” mà tháng rồi tui được tụi nó đãi. Nhà hàng khá lịch sự và thơ mộng, nằm ở góc đường O’connell và Gover street North Adelaide City. Lần này anh Tài, chủ quán ân cần tiếp đón chúng tôi vì Kiệt và anh là bạn bè thân tình lâu năm. Những món ăn đặc biệt đã được chuẩn bị trước mấy ngày. Chúng tôi được đãi một bữa tối no nê, ngon miệng sau một ngày dài mệt mỏi.

Chúng tôi chia nhau ngủ ở nhà Cường. Sau bữa điem tâm sáng, Cường dẫn chúng tôi ra farm tham quan những thành quả mà hẳn đang gặt hái được của mùa dưa năm nay. Hẳn đang trúng mùa dưa leo, tuần rồi bà xã tui mua có mấy trái dưa nhỏ xíu mà tốn hết 5 đô. Chuyến này chúng tôi đi bằng xe lớn nên tha hồ mà hái dưa “chùa” đem về Melbourne gỡ lại tiền xăng dầu và chi phí. Hi hi ... đã quá! Quý vị kia chưa bao giờ thấy qua dưa và ớt nhiều như vậy. Ôi thôi! Thật là mát mắt, nhìn ngắm không cũng thấy đã rồi! Tha hồ mà hái, bẻ ... những trái ớt tây to lớn bằng 2 nắm tay, đỏ xanh bóng lưỡng trông đẹp “hết sảy”. Tui lấy máy chụp hình ra bấm vài bô với mấy người mẫu... (hậu) như Trinh, Xuân, Tào Các Các, Tùng Công Công. Không ngờ ở farm mà vô hình chụp cũng “ăn ảnh” đẹp và hấp dẫn quá. Tui không có xạo đâu, quý vị nào có vào trang mạng của người Rạch Giá xem hình thì rõ.

Tháng rồi nghe tui khen tiệm “Phở Minh” ngon, mọi người đều muốn đi ăn thử. Thế là buổi trưa đó, thứ bảy 07-04 tất cả chúng tôi 14 người đi ăn phở. Tui quên nói với chủ quán đòi tiền “huê hồng” cho sự quảng cáo rất hữu hiệu của mình. Ăn xong, Cường hướng dẫn chúng tôi đi tham quan cơ sở làm rượu nho đỏ nổi tiếng thế giới ở vùng Barossa Valleys. Dọc theo 2 bên đường chạy dài khoảng bốn năm chục cây số nằm trên vùng Tanunda là Barossa and Eden Valleys. Hai bên đường có hàng chục cơ sở làm rượu vang nổi tiếng như Penfolds, Wolf Blass, St. Hallett, Orlando, Yalumba, Jacob’s Creek ... Bên cạnh các cơ sở, dọc theo 2 bên đường nhìn thật bao la bát ngát là các vườn trồng nho loại hộ nhỏ đặc biệt để sản xuất rượu gọi là “vineyard”. Đặc biệt các cây nho làm rượu chỉ cao khoảng một thước, được trồng thẳng hàng, ngay ngắn, nhìn từ xa trông rất đẹp. Loại nho này thường xuyên được cắt tỉa nên thân và gốc to lớn hơn bình thường; trông giống như những cây kiểng “bonsai”. Vì không có

nhiều thời gian nên chúng tôi chỉ ghé lại 2 cơ sở nổi tiếng là Penfolds và St. Hallett. Chúng tôi cũng mua hết cả ngàn đô la rượu đem về. Hai hiệu rượu này lâu nay đã lấy rất nhiều tiền của tui, đặc biệt là những người thích thưởng thức rượu đỏ như Shiraz và Cabernet Sauvignon đều biết đến hiệu rượu này. Thật sự ngày nay rượu nho đỏ ở Adelaide Nam Úc ngon và nổi tiếng không thua gì rượu nho Pháp. Mất hết nửa ngày đi tham quan các cơ sở làm rượu, chúng tôi phải quay về cho kịp tối ra phi trường đón Khương từ Sydney đến. Tội nghiệp cho Kiệt sáng sớm ngày chủ nhật hôm sau lại phải ra phi trường đón Liêm mặc dù tối đó chúng tôi thức khuya đến hai ba giờ sáng.

Melbourne và Sydney đã có mặt đầy đủ theo dự định. Mỗi người chúng tôi phụ một tay cho buổi BBQ 5 giờ chiều ngày hôm nay. Mấy ông lo bàn ghế, dọn dẹp, các bà thì bẻ núc, rau cải, thịt thà ... chèo cháo ... chuẩn bị cho các món ăn. Rồi 5 giờ chiều cô Yến, thầy Nguyễn đến như lần trước. Các anh em cựu học sinh, thầy Vũ Đình Thi cũng tới đầy đủ. Trước khi nhập tiệc, chị Hồng có vài lời phát biểu tuyên bố cho mục đích và ý nghĩa của buổi họp mặt lần thứ hai tại Adelaide, kêu gọi mọi người ủng hộ và quảng bá cho Hội Ngộ Sydney 2007. Khương, Liêm cũng có đôi lời với các bạn bè, thầy cô. Đã có lòng nhiệt tình mang cái Cup Luân Lưu từ Sydney đến Adelaide cho mọi người xem. Trình bày mục đích và ý nghĩa của ngày hội ngộ toàn thế giới và Cup Luân Lưu. Mọi người đều vui vẻ với bầu không khí thật vui tươi và cảm động với tấm lòng thành của những người hiện diện. Tui chụp được một số hình ảnh của buổi sinh hoạt vui chơi đêm họp mặt. Chúng tôi có được một đêm ăn uống vui chơi tuyệt vời với những tấm lòng chân thật của các anh em bạn bè, thầy cô đã không ngại đường xá xa xôi, thời giờ quý báu. Đồng thời còn giúp đỡ, đóng góp một số tiền kha khá cho quỹ hội ngộ Sydney 2007. Nhóm này trò chuyện tâm tình, cụng ly nhậu nhẹt, nhóm khác tâm sự, hàn huyên. Còn nhóm nọ thì ca hát Karaoke tung bừng đến gần 2 giờ sáng.

Kiệt dẫn một số anh chị em qua đối diện Farm Cường hái ổi. Những trái ổi to lớn được ăn cấp mang về với sự khoái chí của Trinh, Nguyễn, Huỳnh Hoa, chị Nho và Kiệt. Tui cũng đi theo và chính mắt chứng kiến sự vui đùa nghịch ngợm của mọi người. Sự việc gợi lại trong lòng mọi người tuổi ấu thơ ngày nào đó đã từng cắp sách đến trường, đi vườn dừa, vườn ổi phá phách của những ngày cúp cua trôn học. Ôi! Những kỷ niệm của tuổi học trò được khơi lại trong lòng Kiệt qua sự khoái trá, cười đùa của hẳn khi mang những trái ổi được

(Xem tiếp trang 5)



Họp mặt Adelaide tại nhà Phú Cường 8/4/07

ăn cấp, hái từ farm người láng giềng. Sự hứng thú hăng hái được tiếp tục khi Cường Kiệt bày trò đi ăn cấp “Lựu”. Hai chiếc xe Mẹo của Cường, Kiệt được tận dụng để chở bọn tôi đi ăn cấp lựu. Kiệt chở chị Nho, Trinh, Hoa, Nguyên, còn Liêm, Long, Tùng và tui đi xe Cường với cây đèn pin hướng dẫn đường. Cường lái xe chạy mấy cây số, vòng vòng các farm lân cận. Hắn nói có một cây lựu rất nhiều trái của một người Úc nào đó. Trời nửa khuya tối đen như mực. Chúng tôi 10 người đi 2 xe ăn cấp lựu. Đến đúng mục tiêu. Hai chiếc xe đều tắt đèn nhưng máy vẫn nổ để người ta không chú ý. Cường rọi đèn pin đúng ngay cây lựu. Thật không thể tưởng tượng “trái ôi là trái”, ban đêm qua ánh đèn pin nhìn vào cây lựu toàn là những trái to chín đỏ như quả cam. Một, hai, ba: chúng tôi 8 người trên xe nhảy xuống, Cường Kiệt vẫn ở trên xe thủ máy nổ và sẵn sàng vọt nếu có người phát hiện. Trong vòng không đầy một phút chúng tôi mỗi người hái năm sáu trái dễ dàng như hái cà-tô-mát. Cả đám lẹ làng rút nhẹ lên xe phóng vọt về với sự khoái trá và chiến thắng. Liêm bị mấy vết trầy chảy máu do gai lựu đâm khi vói tay hái mà không để ý. Thì ra không những chỉ có hồng có gai mà lựu cũng có gai nhe quý vị. Nếu Liêm sau này có gặp “Hồng hay Lựu” thì hãy cẩn thận một chút.

Khoái chí nhất là Kiệt. Màn ăn cấp này đã khơi lại tuổi ấu thơ của hắn. Kiệt kể lại rằng ngày xưa lúc còn đi học, hắn hay bày trò phá phách. Có lần hắn dẫn đám bạn đi ăn cấp dứa, dụ hai ba thằng bạn leo lên hái còn hắn ở dưới canh chừng. Đến khi tụi nó leo đến đỉnh thì dưới này hắn hô to “chạy có người đến”. Các bạn hắn sợ quá tuột xuống cho lẹ, có

thằng bị rách quần, sưng da, trầy háng, đau đốn la làng. Từ xa hắn khoái trá nhìn đám bạn bị gạt mà ôm bụng cười vì chẳng có ai tới cả. Hắn chơi kiểu này thiệt là hại bạn. Hắn kể lại những kỷ niệm phá phách, nô đùa khi còn nhỏ với niềm hân hoan vui sướng, như Liêm cũng đã từng nói “dù có bạc triệu cũng không đánh đổi được sự vui đùa và những kỷ niệm khó quên trong đêm đó.”

Mọi người chia nhau vài trái ôi, vài trái lựu rồi lần lượt từ giã ra về với niềm hân hoan vui vẻ và đầy cảm kích. Một đêm BBQ hội họp bạn bè thầy cô, quảng bá cho hội ngộ; hứa hẹn chuẩn bị cho ngày tái ngộ ở Hội Ngộ Sydney tháng 12-2007. Thầy Nguyên, cô Yên vui vẻ nhìn các “học trò già” khơi lại sự nghịch ngợm, phá phách của bọn chúng tôi mà trong lòng vui sướng, cảm động. Rồi cô thầy cũng lấy vài trái ôi, vài trái lựu làm kỷ niệm mà ra về với niềm lưu luyến.

Cuộc họp mặt nào rồi cuối cùng cũng chia tay. Chúng tôi nghỉ ngơi được một vài tiếng thì Cường phải đưa Khương ra phi trường về lại Sydney lúc 5 giờ sáng, Liêm thì còn ở chơi thêm vài ngày nữa. Chúng tôi 11 người sáng hôm sau lái xe về Melbourne bỏ lại một khung trời kỷ niệm, một niềm lưu luyến, để rồi trả lại sự vắng lặng buồn tênh của vùng trời Nam Úc. Nơi có những trái tim, những tấm lòng chân thật, ngọt ngào tình bè bạn, để người ra về mang theo một kỷ niệm khó quên.

Ghi lại ngày tái ngộ Adelaide

NXD 15-04-2007

Lá thơ bâng quơ
Từ Melbourne
Australia,
Down under.

Như cơn gió thoảng...

15-Mars-2007

Những lần đi chùa, có những lúc rảnh trước giờ tụng niệm, tôi thích ra ngồi trước thềm, khung cảnh yên tĩnh thật dễ thương, làm cho tâm hồn mình thư thả và lắng đọng. Sân viên chùa rộng rãi, cây cối xanh tươi cũng làm cho tâm tư mình êm ả, tôi nhìn trời, nhìn mây, nhìn các em nô đùa, và ngẫm nghĩ đến cuộc sống.

Phía sau chùa bãi cỏ xanh muốt chảy dài, cỏ đã trở nên tươi đẹp sau những trận mưa đầu thu. Thoáng nghĩ về dĩ vãng, tôi tưởng nhớ đến đồng quê xanh tươi gió mát của quê hương mình, và cũng chợt nhớ đến bài hát của ngày xa xưa:

“ Ai bảo chăn trâu là khổ,
Chăn trâu sướng lắm chứ,
Ngồi mình trâu, phát ngọn cờ lau
Và miệng hát nghêu ngao...”

Còn gì sung sướng hơn khi cảm thấy như trút bỏ hết những phiền lụy lo âu trong cuộc sống; còn gì sướng bằng như không còn “sân si hi nô” ở trong tâm; và từ đó mình như bước vào cuộc sống với lòng tràn đầy “tù bi hỷ xả”. Lời Phật dạy vẫn tồn tại đó, chúng ta vẫn cố gắng nghe theo để bước vào một thế giới từ tâm.

Tôi ngược nhìn bầu trời xanh đượm những cụm mây trắng, mây không gió như đứng lặng yên, thuyền ra biển không gặp sóng gió thì lặng lẽ trôi theo giòng nước, cũng như cuộc sống chúng ta sẽ yên tĩnh lắng đọng nếu không gặp phải những cơn bão tố.

Tôi vẫn nhớ đến bụi tre xanh bên lối mòn đi vào xóm nhỏ, bụi tre vẫn sừng sững theo năm tháng, những đọt tre theo thời gian từ từ cũng biến đổi màu sắc. Mới ngày nào còn bé nhỏ, tôi thường đến ngồi dưới bụi tre để nghe tiếng lá xào xạc như muốn kể cho tôi nghe điều gì đó. Chẳng hiểu những chiếc lá tre dài và nhọn có sức quyến rũ gì khiến cho tôi thích ngắm; để rồi bụi tre và tôi đã trở thành đôi bạn thân tự lúc nào.

Thời gian dần trôi, tôi lớn lên và đi học xa nhà, nhưng cứ mỗi lần về quê tôi lại đến thăm bụi tre.

Tre ban đầu nhỏ nhắn, lóng tre cũng yếu điệu, đùa giỡn với ngọn gió và từ từ cao lớn hơn tôi.

Tôi cũng lập gia đình như hầu như mọi người con gái khác, rồi có con; những lúc đưa cháu ra thăm bụi tre, tôi thường bảo là mẹ vẫn yêu thích bụi tre này. Một hôm tình cờ nhìn xuống đất, chợt thấy có búp măng con tách đất ra vươn lên như tò mò nhìn quanh quẩn. Chỉ búp măng, tôi bảo con “tre có con rồi con ơi, con nhìn đây này, tre cũng có con vậy”.

Con tôi và búp măng sao mà giống nhau thế, cũng mới ra đời, cũng ngơ ngác.

Năm sau tôi về lại, tôi có thêm cháu nữa; bụi tre nảy ra nhiều búp măng con. Măng con tuy không biết nói, tuy không biết đi, nhưng trồi lên cao, nảy nở rất nhanh tạo thành những lóng tre, ban đầu được bao bọc một lớp lá mỏng để che chở nắng mưa bất thường, và từ từ cao lớn thì lớp vỏ ngoài được bóc đi như cô gái e ấp dậy thì.

Tre cũng già và mỗi một vì lo cho măng, cũng giống như tôi đi đầu xanh về đầu bạc. Luật đào thải trong cuộc sống dầu cho mình là con người hay vật vô tri vô giác thì cũng giống nhau. Mình vẫn gọi đó là “tre già măng mọc”.

Tre cũng già, đọt tre bắt đầu khô đi, nước nê, lá đã rơi rụng nhiều, nhìn vào đã thấy héo úa. Tôi nhìn lại bản thân tôi cũng vậy thôi. Da đã bắt đầu có những nếp nhăn, tóc đã muối tiêu, và con người đã mỗi một. Ngẫm nghĩ đến lời Phật dạy “sanh lão bệnh tử” đã là người hay là cây cối có ai tránh khỏi không, tre già măng mọc, con người đến ngày nào đó rồi cũng phải ra đi.

Quê chồng tôi có dòng sông dài và dễ thương, dòng sông mà tôi vẫn nói đùa với chồng tôi đây là dòng sông định mệnh của hai đứa chúng mình. Mỗi lần về quê, chúng tôi vẫn đến bờ sông ngồi ngắm dòng sông êm đềm trôi chảy, tôi chợt nhớ đến câu nói ngàn xưa, cuộc sống con người “ba chìm bảy nổi”. Ngày thơ ấu tôi không hiểu rõ câu nói đó, nhưng rồi với ngày tháng chồng chất, với nỗi buồn lo cho cuộc sống, cho gia đình và những thăng trầm đã qua, tôi mới nhận thấy người xưa nói đúng, cuộc sống ít ai mà được suông sẻ, không ít nhiều cũng bị những vấp ngã và từ đó mới lấy ra những bài học để mà nghiệm đến lời Phật dạy trong mười điều tâm niệm.

Dòng sông quê hương mình rất dễ thương vì có những khóm lục bình trôi nổi theo giòng nước. Nhìn bèo nổi hoa trôi, tôi lại nghĩ đến thân phận làm

(Xem tiếp trang 7)

(Tiếp theo trang 6)

người, chúng ta có nên tin vào hai chữ “định mệnh” không và thật sự có “định mệnh” không? Làm sao chúng ta trả lời câu hỏi này được; tuy nhiên chiếc giày có số, con người chắc cũng có cái gì đó đưa đẩy chúng ta, cái mà chúng ta vẫn gọi đó là “định mệnh”. Sông có khúc, người có lúc, hay là không ai giàu ba họ, mà cũng không ai khó ba đời.

Tôi ngồi nhìn dòng nước lại nghĩ đến thân phận người đàn bà “thân gái như mười hai bến nước, trong nhờ đục chịu”. Cái chịu đựng của người đàn bà thật đáng phục, cái chịu đựng rất kiên trì, và bền bỉ; người thì hướng về con cái để sống, người thì hướng về một cái gì thiêng liêng để mà cầu xin ơn trên giúp sức, người thì tâm niệm Phật khi bị buồn phiền.

Tại sao lại nói rằng mười hai bến nước mà không một, hai... hay là một con số nào đó? Có phải chăng một năm có mười hai tháng, hay là chúng ta có mười hai con giáp và nếu chúng ta sanh vào con nào đó thì sẽ vướng vào khó khăn vì tuổi tác chẳng?

Dòng sông vẫn lờ đờ trôi, tôi lại hình dung ra hình ảnh của người đàn bà đang chèo chiếc ghe nhỏ nhỏ, trên đó có mấy đứa con dại; dòng sông vẫn vô tình, khi chảy nhẹ nhàng và khi ồ ạt, người đàn bà đó phải cố gắng giữ con thuyền không bị lật đổ, dầu cho nước có đục hay trong, dầu có qua bao nhiêu

sóng gió, miễn sao đưa các con đến bến an toàn và thành công.

Thuyền một khi đã cập bến, các con đã lên bờ thì người mẹ mới nở được nụ cười sung sướng, lòng an lạc và tâm tịnh yên.

Tôi lại trở về thăm làng cũ vì e ngại rằng với tuổi tác tôi không còn sức khoẻ nữa. Tôi ghé thăm bụi tre; bụi tre đã nảy nở quá nhiều, xung quanh có nhiều cây lớn bé như sum suê che chở cho cội tre già. Tôi không còn chen vào để ôm tre được nữa mà chỉ nhìn để nói với tre rằng chúng mình vẫn may mắn còn gặp được nhau.

Tre cũng như tôi già theo năm tháng, tre cũng như tôi con cháu đầy đàn, tre cũng như tôi đến ngày nào đó cũng phải ra đi.

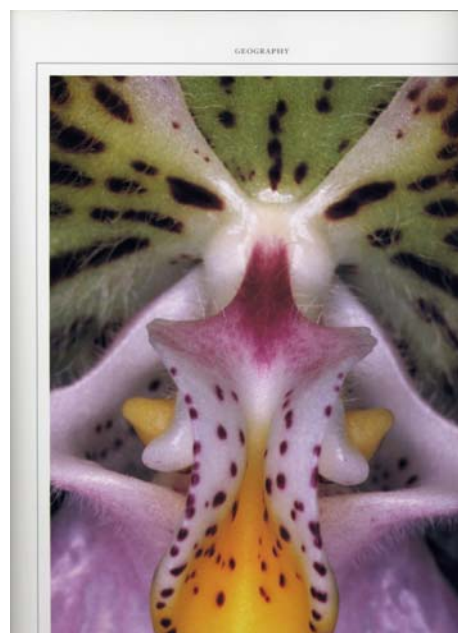
Nhìn bầu trời xanh, có những cụm mây trắng bay hững hờ theo gió, tôi liên tưởng tới con sông quê cũ năm nào với giòng sông nước lững lờ trôi và tôi thầm thì nói với tre: “tre ơi, cuộc đời mình... “như con gió thoảng”..

Võ thị Đồng Minh

Pahioepidulum micranthum “Hồng Hải”

*Đây chiếc Hồng Hải gốc China
Một thời vua chúa mãi xa xưa...
Môi đỏ lưỡng nhụy thêm chấm phá
Lưỡi vàng tàng ẩn dưới đài hoa
Côn trùng thưởng nguyệt hoa giao cấu
Phấn nhụy tuông trào tinh tú sa
Ngắm hoa mà lạc dòng sử cổ
Ôi hồn Chiêm phụ lẫn trong ta
Nghìn năm Chiêm quốc nhớ sơn hà*

Melbourne 21/01/07 **Phong Lan**



The 49 true ghost stories.

Duong Son and Anh Trang .

Dear readers: The ghost stories in this series of collections are true. To minimise impact on businesses and place of interest, names of location, sites or stores have been abbreviated unless stated.

Witnesses tell the stories. The author has no liability for any effects due to the series.

Story 6: The Old Palace

Vag arrived in Brisbane for three weeks to perform his duty as a security officer. There, he joined a team of seven other colleagues to guard an old palace. Four teams, each with two staff were formed to work in rotating shifts, six days a week. Each hour, one of the security guards had to take turns to walk around the block to make sure that nothing had trespassed the complex. At the end of the shift or in case of emergency, they had to report back to the head office which was based in Melbourne. The old palace that belonged to a retired couple was situated on a large block of land about 20 km from the city. The main building about eighty years old was designed with European architecture. There was also a two-storey cottage style place in the back side of the building.

The couple had contracted that the complex should be under security guard for twenty four hours a day while they were on holiday. Even no animal of any kind were allowed to enter the premises.

A small guard house fully accommodated for two or three people was located in front of the main gate, also equipped with camera and intercom devices to remotely supervise the whole complex via monitors.

Visitors had to report to the guard house. All incoming mail and correspondences were kept in the control room by security officer.

The security officers did not need to enter the palace unless either, there was an emergency or twice a week to open the door for a few hours for the cleaning company.

In the first week, Vag and Jack were teamed up for the night duty. The first night was quiet. The team reported nothing had happened.

In the second night about one o'clock AM, Jack was on the routine walk. Vag suddenly saw a light

49 chuyện ma có thật

Đường Sơn và Ánh Trang phụ trách

Độc giả thân mến: Các truyện ma trong bộ sưu tập này có thật. Để giảm thiểu điều bất lợi cho vấn đề buôn bán hay các tụ điểm du khách yêu chuộng. Tên nơi chốn, địa điểm, các cửa tiệm đều được viết tắt.

Những người thấy đã kể lại. Người viết không chịu trách nhiệm nào về sự ảnh hưởng vì loạt bài viết này.

Chuyện thứ Sáu: Tòa Lâu Đài Cũ

Vag đến Brisbane trong ba tuần để thi hành nhiệm vụ của một nhân viên giữ an ninh. Nơi đó, anh sẽ cùng với bảy người đồng nghiệp để giữ canh giữ tòa lâu đài cũ. Bốn toán, mỗi toán hai người được thành lập ra làm việc thay đổi ca, sáu ngày một tuần. Mỗi giờ, một người gác phải chia nhau đi xung quanh khu đất để chắc chắn là không có gì đã xâm phạm vào khuôn viên. Vào cuối mỗi ca hay ở trường hợp khẩn cấp, họ phải báo cáo về văn phòng chánh ở Melbourne.

Tòa lâu đài cũ thuộc về một cặp vợ chồng hưu trí, đang tọa lạc trên một khoảng đất lớn cách thành phố khoảng 20 cây số. Biệt thự chánh khoảng tám mươi tuổi được xây theo kiến trúc Châu Âu. Còn có một ngôi nhà tranh hai tầng phía sau hông nhà của biệt thự.

Cặp vợ chồng đã ký khế ước là toàn bộ khuôn viên được giữ an ninh 24 trên 24 mỗi ngày trong lúc họ đang du lịch. Không có loại thú vật nào được vào khuôn viên này.

Một ngôi nhà gác nhỏ thiết bị tiện nghi đầy đủ cho hai hay ba người ở đặt ở ngoài cổng chánh, được trang bị các máy ảnh và hệ thống thông tin bên trong để kiểm soát cả khuôn viên từ xa qua các máy phát hình.

Khách phải báo cáo ở nhà gác. Tất cả thư từ và các giấy tờ hồ sơ qua bưu chính được nhân viên an ninh giữ trong phòng kiểm soát.

Nhân viên an ninh không cần phải vào trong tòa lâu đài trừ trường hợp có chuyện khẩn cấp hoặc mở cửa vài giờ hai lần một tuần cho công ty lau chùi, dọn dẹp.

Trong tuần lễ đầu, Vag và Jack chung toán canh gác ban đêm. Đêm đầu im lặng. Toán báo cáo không có việc gì xảy ra.

Trong đêm thứ hai, vào khoảng một giờ sáng, Jack đang đi tuần hành. Vag chợt thấy đèn sáng ở tầng

(Xem tiếp trang 9)

up on the top of the cottage. Vag rang Jack on the walkie talkie:
‘Jack, there’s light on the top of the cottage. Can you please go there and check what’s going on.’
‘Alright, I’ll check when I pass there in a few minutes time,’ Jack responded.
‘Let me know when you’re on the top,’ added Vag while he waited.
‘The light switch was on. There was probably a double connection somewhere. I have turned the switch off. We can’t do anything about it right now. Let’s check it out tomorrow.’ Jack spoke back on his walkie-talkie.
‘Alright! Get back here when you finish the routine.’

An hour later, Vag and Jack had a coffee break:
‘Vag, strange! I turned the switch off but why is the light now on again?’ Jack pointed to the cottage.
‘Do you hear anything, Jack?’ Vag interrupted.
‘Hear what?’
‘I hear artillery exchange fire, like an open battlefield somewhere. It sounds like planes, bombs and rockets.’
‘Oh! Yeah, yeah, I can hear it too.... but it’s far from us.’ Jack nodded.
‘But look! There’s no war in Australia now, mate.’
‘Strange! Our friends have come again.’ (A special term by professional security guards to mean ghost, spirits or unexplainable phenomena)
‘You stay here. I’ll go and have a look up there,’ said Vag standing up.

When Vag approached the cottage, the firing noises stopped and the light suddenly went off. He walked up to the top and checked the light switch. It was OFF. He switched on and stepped inside. The room stored war souvenirs, a lot of medals, flags, pictures of captains, soldiers, ships, planes, tanks etc... Vag guessed that they were from the World War II (1939-1945). In the centre, there was a big picture of a colonel. Vag now realised that images or spirits probably still existed here. With the Vietnamese and Cambodian culture background, he bowed in front of the colonel and said:
‘Please rest in peace; we are security staff to look after the palace while the owner is away. Be friendly with us! Sir.’
Vag felt a cold light wind passing his face a few times, but the door was still closed. He switched the light off and came back to the post.
‘What did you find up there?’ asked Jack.
‘Images of the battlefield, the room stored souvenirs from the WWII.’
‘I see.’

(Tiếp theo trang 8)

trên của ngôi nhà tranh. Vag liên lạc Jack bằng máy liên lạc vô tuyến.
‘Jack, có đèn sáng ở tầng trên nhà tranh. Anh vui lòng đến xem việc gì xảy ra’
‘Được, tôi sẽ xem lại khi tôi đi qua đó trong vài phút nữa,’ Jack trả lời.
‘Cho tôi biết khi anh lên đến trên đó,’ Vag nói thêm trong khi chờ đợi.
‘Nút đèn đang mở. Có thể là dây bị câu hai lần đầu đó. Tôi đã tắt nút điện. Chúng ta không thể làm gì được bây giờ. Để mai hãy tính.’ Jack trả lời trong máy liên lạc vô tuyến.
‘Được! Trở lại đây khi anh xong tuần hành’

Một giờ sau đó, Vag và Jack đang nghỉ giải lao:
‘Vag, lạ nhỉ! Tôi đã tắt nút điện rồi sao đèn bật sáng lại?’ Jack chỉ về phía nhà tranh.
‘Anh có nghe gì không, Jack?’ Vag cất lời.
‘Nghe cái gì?’
‘Tôi nghe là có tiếng súng giao tranh, như đang có chiến trường đâu đây. Có tiếng phi cơ, bom, và hoả tiễn.’
‘Oh! Đúng, đúng rồi, tôi cũng nghe như thế... Nhưng hình như ở xa mình lắm.’
‘Nhưng xem này! Đâu có chiến tranh ở Úc bây giờ đâu, ông bạn.’
‘Lạ quá! Bạn ta (không quen) đang tới lần nữa rồi.’ (Tiếng lóng của dân giữ an ninh chuyên nghiệp để chỉ ma, vong linh hay các hiện tượng không giải thích được)
‘Anh ở đây. Tôi sẽ lên trên đó xem,’ Vag vừa nói, vừa đứng lên.

Khi Vag đến gần ngôi nhà tranh, tiếng súng im bật và đèn tự nhiên tắt. Vag đi bộ lên tầng trên và xem lại nút điện. Nó đang tư thế “Tắt”. Anh bật nút mở lại và bước vào bên trong. Căn phòng chứa đầy các kỷ vật chiến tranh, nhiều huân chương, cờ xí, hình của cấp úy, cấp tá, quân nhân, tàu, phi cơ, xe tăng v.v... mà Vag đoán tất cả thuộc về Thế Chiến Thứ Hai (1939-1945). Ở giữa phòng là một hình phóng lớn của vị đại tá. Vag bây giờ mới biết rằng những hình bóng, vong linh còn quanh quần đầu đây. Với sự hiểu biết phong tục căn bản của gốc Việt và Miên, Anh ta xá trước bức hình ông đại tá và nói:
‘Vui lòng an nghỉ; chúng tôi là nhân viên giữ an ninh trông coi nhà cửa cho chủ nhân đang đi vắng. Xin hãy thân thiện với chúng tôi! Thưa ngài.’
Vag cảm thấy luồng gió lạnh thổi qua mặt vài lần, nhưng cửa vẫn đóng. Anh ta tắt đèn và trở về trạm gác.
‘Cậu thấy gì trên đó?’ Jack hỏi.
‘Hình ảnh của chiến trường, căn phòng chứa vật lưu

(Xem tiếp trang 10)

Nothing had happened for the rest of the week except for a few times, they heard soft voices somewhere.

On Tuesday morning of the second week (Vag and Jack were scheduled in the afternoon shift), Vag received a phone call from his manager in Melbourne:

‘Vag! Will you be able to work the night duty till the owner returns home?’

‘But, why change?’ Vag asked surprised.

‘Other staff couldn’t handle the strange things during the night. They are scared. They have also stopped doing the routine around the premises sometimes and that would make us breach the contract. A light keeps turning on and on by no one and sudden barking dogs from no where have frightened them. One staff fell down and got hurt, another staff got sick. Others have requested me to change the guarding condition. I am planning four-hour shifts instead of eight.’

‘Did you check with Jack?’

‘He’s happy to work on the night duty if you’re with him and only you, not with any other staff.’

‘If Jack says alright, I say no more.’

‘Many thanks, you’ve saved us! I appreciate’

Vag and Jack tried to cope with many stranger things than they thought: Swinging lights, doors closing and opening, phones ringing but no answer and light cold winds flowing. Sometimes they even heard far-away sounds from nowhere: “I got shot, help me”, “Battlefield was intensified, sir”.

Vag sometimes made a joke and spoke to outside: “Don’t worry, I’m coming”. A few minutes later, he heard voices: “A shot plane falls, get down” - “Damn it! My arm got shot.”

One night, Jack saw a man ran and fell down. He quickly ran to the spot with a torch but it was a tree branch that had fallen down and the wind had displaced it instead.

In the middle of the third week, around 4 am, a phone call was diverted from the building to the guard house. Jack was a bit scared because he thought it could be an emergency:

‘Hello! I am the owner of the house. How are you going up there?’

‘Good sir, everything is fine sir.’

‘Where’s another guard?’

‘He is now on the routine around the complex, sir.’

‘Good, good, keep taking care. I was just ringing to

(Tiếp theo trang 9)

niệm từ Đệ Nhị Thế Chiên.’

‘Tôi hiểu rồi.’

Không có chuyện xảy ra cho đến hết tuần, trừ vài lần họ nghe các tiếng nói nhỏ nhẹ đâu đấy.

Vào sáng thứ Ba của tuần thứ nhì (Vag và Jack được sắp vào ca chiều), Vag nhận được cú điện thoại từ giám đốc của anh ở Melbourne:

‘Vag! Cậu có thể nào làm ca đêm cho đến khi chủ nhân về nhà?’

‘Nhưng, tại sao phải đổi?’ Vag ngạc nhiên.

“Các nhân viên khác không thể chịu nổi sự lạ lùng xảy ra vào ban đêm. Họ rất sợ. Họ thỉnh thoảng ngưng đi tuần vào ban đêm mà điều đó làm chúng ta vi phạm khế ước. Đèn cứ bật sáng, cộng với chó sủa từ đâu không biết khiến cho nhân viên sợ hãi. Một người té và bị thương, kẻ khác lâm bệnh. Nhân viên khác yêu cầu tôi đổi điều kiện gác đàn. Tôi nghĩ đến mỗi ca bốn giờ thay vì tám.’

‘Ông đã hỏi lại Jack chưa?’

‘Anh ta vui lòng gác chung ca tối với cậu, và chỉ cậu thôi, không với một nhân viên nào khác cả.’

‘Nếu Jack nói được, thì tôi cũng không nói thêm gì hơn.’

‘Cám ơn rất nhiều, cậu cứu nguy cho chúng tôi! Tôi rất cảm kích’

Vag và Jack cố gắng làm quen với nhiều việc lạ lùng hơn họ tưởng: Đèn lắt lư, cửa đóng mở, chuông điện thoại reo nhưng không có tiếng trả lời, và gió lạnh nhẹ thổi qua. Thỉnh thoảng, họ nghe tiếng vắng vắng từ đâu đâu: “Tôi bị bắn, cứu tôi”, “Trận chiến đang gia tăng ác liệt, thưa ngài”.

Vag thỉnh thoảng đùa nói trông ra ngoài:” Đừng lo, tôi sẽ đến”. Vài phút sau đó, anh ta nghe tiếng: “Máy bay bị trúng đạn rớt, nằm xuống”- “Mẹ kiếp nó! Tay tao trúng đạn.”

Một đêm nọ, Jack nhìn thấy một người đàn ông chạy vấp té và ngã xuống. Anh ta chạy tới với cây đèn pin, hoá ra là một nhánh cây rơi xuống bị gió cuốn đi chỗ khác.

Giữa tuần lễ thứ ba, vào lúc 4 giờ sáng, có điện thoại reo chuyển qua nhà gác. Jack hơi sợ vì tưởng là một việc khẩn cấp.

‘Hello! Tôi là chủ nhân của biệt thự. Các cậu tới đâu rồi?’

“Tốt, thưa ngài, mọi việc đều tốt, thưa ngài.”

“Còn cậu kia đâu?”

‘Cậu ta đang đi tuần hành vòng quanh khuôn viên, thưa ngài.’

‘Tốt, tốt, cứ tiếp tục giữ như vậy. Tôi chỉ điện cho

(Xem tiếp trang 11)

make sure that everything is alright.’
‘Not to worry sir! Have a nice holiday, everything is fine. Sir.’

When they returned back to Melbourne, the manager spoke to both of them:
‘You guys were very calm and had done a marvelous job. Two of our staff have not even recovered yet!’
‘We just performed our duties,’ Vag replied.
‘You don’t know the rest of it! The owner had booked three security companies on standby, just waiting that we couldn’t handle the situation and gave up. He liked our company: “He’s pleased with us this time because he did not receive any emergency call during his holiday. He didn’t have to get other companies involved to guard his premises.”
‘It’s a ghostly premises, the whole complex is horribly haunted. How can they live in there?’ Jack asked.
‘They’re living in the past and the spirits are their friends. Perhaps, they wanted it that way, even when they were away,’ said the manager.
‘We guarded the old palace for three weeks. Sometimes we thought that they were our friends too! Is that right Jack?’ Vag added.
‘To my understanding, the horrible complex like that does not need to be guarded. Do you agree, Vag?’ Jack nodded and added.

The manager, Vag and Jack laughed altogether.

(Tiếp theo trang 10)

chắc ăn mọi việc đều ổn.’
‘Không cần lo lắng gì thưa ngài! Chúc ngài du lịch vui vẻ, mọi việc đều ổn. Thưa ngài.’

Khi họ trở lại Melbourne. Ông giám đốc nói với hai nhân viên:
‘Các cậu thật bình tĩnh, làm tròn nhiệm vụ phi thường. Hai trong số nhân viên của chúng ta vẫn chưa phục hồi!’
‘Chúng tôi chỉ làm nhiệm vụ của mình,’ Vag trả lời.
‘Cậu biết một mà không biết hai! Chủ nhân đã đặt ba công ty khác trong tư thế sẵn sàng, chỉ chờ chúng ta chịu không nổi và phải bỏ cuộc. Ông thích công ty mình.’ Ông rất hài lòng với chúng ta lần này, bởi vì ông ta không nhận cú điện thoại khẩn cấp nào trong lúc trong lúc đang du lịch. Ông không cần đưa một công ty khác vào để trông coi khuôn viên nhà ông’
‘Đó là khuôn viên ma. Cả khu ma quỷ ám khủng khiếp. Họ có thể ở đó được thế nào?’ Jack hỏi.
‘Họ sống với quá khứ. Những con ma là bạn của họ. Có lẽ là họ muốn như thế ngay cả lúc họ đi vắng,’ giám đốc nói tiếp.
‘Chúng tôi đã giữ an ninh cả khu đó trong ba tuần lễ, và thỉnh thoảng chúng tôi nghĩ họ cũng là bạn chúng tôi! Đúng không Jack?’ Vag nói thêm.
‘Theo sự hiểu biết của tôi thì cả khu khủng khiếp như vậy không cần canh giữ làm gì. Cậu có đồng ý không, Vag?’ Jack gật đầu và hỏi thêm.
Giám đốc, Vag và Jack đồng thanh cười lớn.

Xin Mua

*Ai bán tình yêu tôi xin mua
Bao năm cô độc nói sao vừa
Sáng chân ra cửa không người tiễn
Chiều bước vào nhà chẳng tiếng thưa
Kìa! tiếng cười vui của trẻ thơ
Mâm cơm thơm ngát tỏa hương mờ
Bàn tay mềm ấm lời êm ái
Ôi! hạnh phúc đâu? chỉ giấc mơ!
Nào phải tôi đây kẻ hững hờ
Tình đến tình đi vẫn thờ ơ
Nhìn người áo trắng hoa hài mới
Chân bước chung đôi tôi bơ vơ*

*Còn ai nghĩ đến kẻ tha hương?
Bao năm xa xứ xa phố phường
Vốn dại đi tìm nơi vắng vẻ
Nhìn đời biến đổi chữ yêu thương
....
Ai bán tình yêu tôi xin mua
Bao năm cô độc nói sao vừa*

SC

Ly Rượu Mừng

Nhạc: Phạm Đình Chương
Lời : Hạnh Dung



Thương tặng Minh & Cát
nhân ngày cưới 17/03/2007

Ngày tân hôn chúc chú rể cô dâu,
Cùng nhau chung sống vui đến bạc đầu.
Rồi mai kia giàu có. Đàn con luôn ấm no,
Suốt cuộc đời yên vui hạnh phúc.
Á a á a. Nhấp chén đầy voi chúc mừng ngày cưới
Á a á a. Chúc mừng đẹp đến muôn đời.

Rót thêm tràn đầy chén hân hoan
Chúc ngày vui mới lâu dài
Mãi mãi bên người, sống cuộc đời lành
Mừng cho Minh Cát nay duyên thành.

Kìa xem cô dâu mắc cỡ thẹn thùng
Làm cho tân lang muốn hôn ngại ngùng.
Chúc nàng dâu mới luôn ngoan.
Rước dâu về nhà cửa khang trang.
Á a á a. Hát khúc hoan ca sáng tươi đời mới
Á a á a. Chúc mọi người sống an bình.

Rượu champagne mừng đôi uyên ương.
Xây tổ ấm trên cành yêu thương.
Nào cạn ly, mừng nàng Minh với
Với tân lang cố gắng điem tô thêm hạnh phúc.

Bạn hỡi ca lên, cùng chúc cho Minh.
Chúc Minh Minh trọn tình cùng chồng.
Càng mến thương nhau không voi.
Cuộc sống chung đôi thêm tươi
Đời xây bằng mơ ước và niềm tin.

Nhắc cao ly này. Hãy chúc niềm vui đến hoài cùng ta.
Chúc cho muôn nhà, muôn người hạnh phúc chan hòa.
Chúc Minh và Cát luôn vui.
Hương men tình dâng phơi phơi.

Sinh Nhật HN

*Tân trang phủ ấm dưới mái hiên
Sinh nhật Nguyên Xuân dọn tiệc liên
Bác chọn plasma đòi xem giá
Bà nhảu chồng quý định phá tiền
Nhìn tuổi hồi Xuân ông thăm ước
Nghĩ thời kiết hạ bác sợ phiền
Chiều chén chè xanh vui với vợ
Tối ly rượu đỏ sướt như tiên
Chúc bác hạnh thông gặt hái tiền*

Đường Sơn

Mừng Sinh nhật mấy mí của Hàng Ngươn April 2007

CA DAO ... VUI

Cá hông ăn muối cá uơn
Anh cãi cha mẹ em thương anh nhiều!
Chim khôn ăn trái nhãn lồng
Anh khôn nhớ tránh ... ông chồng của em
Gió đưa bụi chuối sau hè
Anh mê vợ bé em dè ... thằng anh
Đàn bà đi biển mò côi
Đàn ông đi nhậu ... rú đôi rú đàn
Đồng vợ đồng chồng
Ngồi không cũng ... chét đói
Yêu nhau chẳng ngại đường xa
Miễn sao đầy đủ đồ la nhà lầu
Yêu nhau con mắt liếc qua
Liếc sau, trước, liếc tà tà ... chỗ kia
Yêu nhau xa mấy cũng gần
Nhưng ai nghèo mặc khỏi cần đến đây
Thương nhau cau sáu bữa ba
Ghét nhau cau sáu bữa ba ... nhân mười!

Sưu Tầm

Với sự tham gia đóng góp bài vở của thầy cô, cựu học sinh và thân hữu liên trường Kiên Giang.

"Người Rạch Giá" là lá thư thân hữu, là gạch nối giữa thầy cô, bạn hữu và đồng hương người Rạch Giá - Kiên Giang. Chúng tôi rất mong nhận được những đóng góp bài vở, hình ảnh, tin tức, và những ý kiến xây dựng của quý vị. Quý vị nào muốn nhận thư xin vui lòng cho chúng tôi biết (kèm theo tem nếu phải gởi qua đường bưu điện). Để tránh chuyện đáng tiếc có thể xảy ra, chúng tôi không nhận tiền mặt hay chi phiếu. Mọi liên lạc, xin thư về : Người Rạch Giá, PO Box 109, Bankstown NSW 2200 Australia; hoặc gởi về địa chỉ điện thư (email): nguoig_r@yahoo.com.au

@ 2004 - 2007 Người Rạch Giá : http://www.geocities.com/nguoig_r/rachgia.html



HỘI NGỘ THẦY TRÒ LIÊN TRƯỜNG KIÊN GIANG SYDNEY, ÚC CHÂU



Chuyện Bên Lề Chuyến Đi Adelaide.

Thân tặng Cường và Kiệt.

- Bây giờ tui thích đi bê lựu. Nè, có ai biết chỗ nào đi bê lựu không?

Ánh mắt của Nguyên tinh nghịch như trẻ lại, trở lại cái thời đi học ngày xưa ngày xưa. Nụ cười của Nguyên tươi tắn như mời mọc đám bạn đang quây quần trong phòng một sự đồng tình hưởng ứng.

- Tui biết có một chỗ. Có ai dám đi hay không? Ông chủ farm Phú Cường ngồi vắt vẻo trên ghế vừa cười vừa nói. Lâu quá rồi tôi không có dịp nhìn kỹ hấn. Bây giờ mới thấy hấn già đi thấy rõ. Khỏe mắt đã hơi nhăn. Chân tóc đã bạc. Trán vừa cao vừa sồi. Vậy mà đã 20 năm hơn rồi còn gì, từ ngày hấn cưới vợ.

Lúc đó trời đã khuya. Hình như là đã gần nửa đêm rồi, nhưng chưa ai chịu đi ngủ. Buổi BBQ kéo dài. Lúc này mọi người rút vào phòng khách, ca hát karaoke cho vui. Tôi vói tay lấy chiếc áo khoác của mình đang máng trên lưng chiếc ghế bên cạnh, bên ngoài trời lạnh lạnh. Cái tinh nghịch của tuổi trẻ trở về, đong đầy trong ánh mắt của đám bạn chung quanh. Tôi cũng thấy mình hứng thú với một chuyến "mạo hiểm" cho đời vui vui. Trong bụng tôi nghe như có tiếng vọng về: "Nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò." Cái đám học trò bây giờ sắp sửa làm ông nội, bà ngoại. Thế là cả bọn túa ra sân.

Bầu trời rộng và cao. Những ngôi sao lấp lánh, sáng rõ, nhưng chung quanh tối đen. Phú Cường mang theo cây đèn pin và cả máy cầm tay để liên lạc. Hai xe, mỗi xe một máy. Phú Cường chở bọn con trai. Xe Kiệt chở bọn con gái. Xe rời nhà giữa bóng đêm, lù lù chạy trên đường. Long cầm máy liên lạc để gọi cho xe Kiệt chạy phía sau. Tiếng Nguyên vang lên trong máy: "Chùng nào đại bàng

hạ cánh?" Long loay hoay để bắt sóng. Tiếng rè rè lẫn với tiếng cười. Trong bóng đêm, tôi chỉ thấy ánh đèn pha trước mặt. Xe bon bon chạy giữa trời đất mịt mù, lặng lẽ như đang làm một "điệp vụ" bí mật. Phú Cường quẹo trái, rồi lại quẹo trái, rồi... tôi cũng không màng để ý, tôi mặc kệ hấn chờ đi đâu, trong lòng chỉ muốn xem coi cây lựu nó ra làm sao. Chung quanh đồng không mông quạnh, rồi chợt có nhà, có bóng cây... Xe Phú Cường lướt qua, huýt rồi... Hấn quẹo lại, cây đèn pin nhá lên. Kia rồi, một cây lựu đầy trái, quá nhiều trái, cả trăm trái treo trên cây đỏ rực như đèn hội hoa đăng. Hấn tắt đèn pin, xe vẫn mở máy. Bọn tôi mở cửa lướt qua đường. Ôi, những trái lựu thật to, trong bóng đêm, vẫn thấy được bóng dáng đen sẫm tròn trĩnh của nó ở giữa cành lá. Tôi chộp mấy trái to tướng, chạy trở qua xe. Trở lại một lần nữa. Tiếng rột rết. Tiếng cành cây gãy thật giòn. Tôi rướn mình lên bê mấy trái trên cao. Tiếng Nguyên: "Coi chừng gai đâm..."

Bên kia đường Phú Cường có vẻ nóng ruột: "Lẹ đi mấy cha! Đi ăn trộm mà nói chuyện om sòm." Có tiếng ai nói: "Thôi, đủ rồi bà con. Bộ tính bê hết cây sao?". Mọi người trở vô xe. Tiếng đóng cửa. Xe chạy. Thế là an toàn. Trận đột kích thành công mỹ mãn. Chiến lợi phẩm là một bịch nylon đựng đầy lựu. Thiết không có gì vui bằng. Mặc dù, trong bụng tôi đang nghĩ đến việc: nếu chẳng may... Về đến nhà, những trái lựu đỏ ối to tướng trông thật đẹp được dịp trình làng. Tôi mang mấy trái tặng cho cô Yến. Không biết cô có biết tui tui vừa làm một việc "phá phách" hay không. Cô hỏi: "Lựu đâu đẹp quá vậy em?". "Tặng cho cô," tôi cười.

Không biết ai đã bê một quả lựu ra. Hạt lựu đầy đặn, múi to. Tôi lật ra một ít hột nhấm nháp. Vị ngọt. Bây giờ cả bọn quây quần chung quanh chiến lợi phẩm, chụp hình, tán dóc, cười đùa, chọc ghẹo...

"Nó lo bê hai trái bự ở trên còn hai trái nhỏ ở dưới nó lại không bê," tôi không biết ai nói, nhưng

(Xem tiếp trang 12)

Điện Thoại Nhóm Tổ Chức Hội Ngộ:

Trần Văn Thông Mob: 0402 588 173

Phan Bá Khương Ph: (02) 97236062 Mob: 0422 362 761

Trần Hàng Nguồn Ph: (03) 93113259 Mob: 0418 549 892

Trần Thanh Liêm Ph: (02) 96451282 Mob: 0411 460 790

Mọi liên lạc, xin thư về:

Hội Ngộ Thầy Trò Liên Trường Kiên Giang,
PO Box 109, Bankstown NSW 2200 Australia.

Email: hoingokg07@yahoo.com.au
Web: <http://www.geocities.com/hoingokg07/>

(Tiếp theo trang 13)

mọi người cười nghe giòn giã. Những tiếng nói ồn ào. Không gian như sôi lên cái tình thân bằng hữu. Bóng dáng kỷ niệm học trò như vương vất trong từng ánh mắt.

Tôi như đang mơ: Cho dù có bạc triệu, chưa chắc có được một kỷ niệm vui như đêm nay.

Thanh Liêm

Quý vị nào muốn ủng hộ, xin vui lòng gửi tiền vào trương mục (account) sau đây:

Tên trương mục: **KienGiang Alumni Association Inc.**

Tên ngân hàng: **CBA (Commonwealth Bank of Australia)**

Số chi nhánh ngân hàng (BSB no.): **062421**

Tên chi nhánh ngân hàng: **Westfield Centre - Hurstville NSW 2220**

Số trương mục: **10169511**

Swift Code: **CTBAAU2S (ở ngoài nước Úc)**

Xin quý vị lưu ý là **KienGiang** viết dính liền với nhau và không có dấu. Khi chuyển tiền vào trương mục, trong phần ghi chú, xin ghi rõ **họ tên, và địa chỉ** của quý vị để dễ phân biệt. **Nếu gửi chi phiếu, xin quý vị vui lòng chuyển qua tiền Úc trước khi gửi** (chi phí chuyển sang tiền Úc phải tốn khoảng \$A 10).

Thơ NL

Còn riêng mỗi sâu

Lòng giăng theo ngọn đèn vàng
Nhớ trăng thuở nọ tình nàng thơ ngây
Bọt bèo ở cuối chân mây
Chữ tan chữ hợp chữ đầy chữ voi
Chữ tình oan trái chia phôi
Có cay có đắng ngọt bù nhạt tênh
Thôi, từ chung thủy mộng mênh
Từ ngàn năm trước tận cuồng điên sau
Trên cao thăm thẳm ngàn sao
Vô cùng đáy vực rót vào cõi sâu
Bốn phương tám hướng nhiệm màu
Cười theo hạt bụi cười thiên thu về
Chân đi mắt lạc đường mê
Thấy xưa bóng lộn thấy kẻ cận quen
Thấy tình đôi mắt hoa sen
Nhớ, thương, ghét, giận, bẽ bàng, có không
Kìa ai một bóng ven sông
Hát câu lưu lạc tiễn dòng nước trôi
Nụ hôn ghi dấu trên đời
Đồng khô cỏ cháy cạn lời mắt tắm
Em nghiêng tóc xỏa trăm năm
Anh nâng diễm tuyết động lòng lửa than
Em từ trái cấm địa đàng
Anh ray rức cắn tan hoang hết hồn
Về, đi, làm rộn thế gian
Có trăng trong mắt có nàng thần tiên
Gát tay trôi lại muện phiên
Từ trong muôn thuở còn riêng mỗi sâu

Hôm Qua

Hôm qua ta buồn héo lá cây
Mây lãng quăng chỗ mỏng chỗ dày
Mưa lâm râm cho đời tội nghiệp
Cát tiếng cười vang vang đâu đây.

Hôm qua ta nghèo đến xác xơ
Bạn hỏi thăm lâu quá không ngờ
Mây trốn làm chi, sâu quá đáng
Nên chui vào phòng đọc sách thơ.

Hôm qua em gọi từ trong tranh
Người đẹp bước xuống đời lạ lắm
Con mơ mấy mươi năm đã rộng
Lời lẽ cuồng điên rất dại khờ.

Hôm qua ta bước cao bước thấp
Lòng ngổn ngang đường sá quanh co
Dặn lòng riêng đừng lo gai góc
Cứ sống tràn lên nổi ước mơ.

Hôm qua rồi cũng ta bà mắt
Mai mốt còn ai để hững hờ
Như ở bên kia là nổi nhớ
Bên này còn lại bóng bơ vơ.

Tin Tức Hội Ngộ

Thư của BTC về việc đặt phòng khách sạn:

Kính thưa thầy cô, các anh chị và các bạn,

Như đã thông báo trước đây, đầu tháng 4 vừa qua, chúng tôi đã đến khách sạn Sunnybrook để thảo luận thêm về việc đặt phòng. Họ đã xin lỗi vì lý do trục trặc kỹ thuật nên không thể giữ 50 phòng như đã đồng ý lúc ban đầu. Chúng tôi đã trình bày thêm là thời hạn cuối tháng 3 quá sớm nên có một số quý vị không thể quyết định được. Đồng thời, chúng tôi cũng cho họ xem danh sách thầy cô và các vị đã ghi tên đặt phòng để họ an tâm hơn.

Sau khi thảo luận, họ đã đồng ý như sau:

- Họ sẽ giữ cho chúng ta 41 phòng (30 phòng x 2 giường đôi và 11 phòng x 2 giường chiếc) từ 26 đến 30 tháng 12 năm 2007. Phòng giường đôi có thể ở được tối đa 4 người. Phòng giường chiếc chỉ ở được 2 người.
- Đến cuối tháng 6 năm nay, chúng ta phải đặt tiền cọc cho khách sạn cũng như cho họ biết danh sách cuối cùng của các vị đặt phòng. (BTC sẽ đặt tiền cọc trước, chuyện này sẽ nói thêm về sau.)

Như đã đề cập ở trên, họ giữ phòng cho chúng ta từ 26 đến 30 tháng 12. Chúng tôi cho khách sạn biết là không phải tất cả mọi người đều đến và rời khách sạn cùng một lúc, vào thời gian nói trên. Do đó, họ yêu cầu:

- Phải cho họ biết chính xác khoảng thời gian mượn phòng.

Chúng tôi có nêu lên mối quan tâm lo ngại số phòng khách sạn giữ có thể không đủ. Nếu số phòng đặt hơn số qui định nói trên, họ sẽ giúp liên lạc với các khách sạn khác để giữ phòng cho chúng ta. Việc này sẽ thông báo cụ thể hơn khi đến thời hạn cuối tháng 6.

Danh sách thầy cô, các anh chị và các bạn ghi tên mượn phòng rồi đã đăng lên trang mạng Hội Ngộ

theo thứ tự thời gian. Cho nên chúng tôi sẽ dành ưu tiên cho các vị đó trước. Tuy nhiên, xin thầy cô và các vị cho chúng tôi biết chắc chắn thời gian cư trú ở khách sạn.

Xin thầy cô, các anh chị và các bạn tiếp tục cho chúng tôi biết về việc đặt phòng khách sạn. Muốn biết thêm chi tiết, xin vui lòng xem các thông báo trước, hoặc liên lạc thẳng với BTC Hội Ngộ.

Kính chào

t/m Ban Tổ Chức
Trần Thanh Liêm

Đặc San Hội Ngộ:

Chúng tôi đã nhận được bài viết của thầy Trần Thanh Hân. Cảm ơn thầy. Kính chúc thầy được dồi dào sức khỏe.

Xin thầy cô, các anh chị và các bạn ủng hộ bài vở cho Đặc San Hội Ngộ 2007.



Thầy Nguyễn Chí Cường hiện ở Toronto, muốn tìm bạn cũ hiện đang ở Úc là hai cựu giáo sư Việt Văn: Trần Đình Lương, Phan Văn Minh

Xin liên lạc địa chỉ sau đây:

nguyenchicuong@rogers.com



Phan Văn Thuận muốn tìm bạn, anh Huỳnh Chiến Thắng - con nhà may áo dài Tân Tân, Rạch Giá, gần phòng mạch Bác sĩ Chơn. Nếu biết, xin vui lòng liên lạc với chị Thanh: taradang02@yahoo.com

Tìm cô giáo dạy môn Pháp Văn ở trường Nguyễn Trung Trực tên Vũ Thu Phương. Nếu ai biết, xin vui lòng liên lạc với anh Nghĩa: c321999@yahoo.com.

Lời Suy Gẫm

Những gì chúng ta suy nghĩ hoặc những gì chúng ta biết hoặc những gì chúng ta tin tưởng, cuối cùng rồi, cũng chẳng đáng kể. Chỉ có một việc đáng kể là những gì chúng ta làm.

John Ruskin

DANH SÁCH ỦNG HỘ HỘI NGỘ THẦY TRÒ 07 (tính đến ngày 21 tháng 4 năm 2007)

Chúng tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ của thầy cô và quý vị cựu học sinh liên trường Kiên Giang cho công việc tổ chức Hội Ngộ Thầy Trò 07.

Ban Tổ Chức HNTTLTKG Úc Châu 2007

Nguyễn Phú Cường	2000 AUD (đã nhận)
Hình Thành Phúc (USA)	1000 USD
Thầy Khải & Cô Tuyết	200 AUD (đã nhận)
Huỳnh Thanh Tùng	200 AUD (đã nhận)
Tăng Đức Sơn	200 AUD
Trần Hàng Nguơn	200 AUD (đã nhận)
Nguyễn Phú Kiệt	200 AUD (đã nhận)
Phan Thu Mai & Khanh	200 AUD
Phan Thị Mỹ Vân	200 AUD (đã nhận)
Huỳnh Bá Tươi	50 AUD
Chị Dung	50 AUD (đã nhận)
Long Trinh	50 AUD
Yến Lộc	200 AUD
Một chs Toronto (CAN)	50 CAD (đã nhận)
Trần Cẩm Tú (USA)	150 AUD
Hà Hữu Dũng (Germany)	200 AUD (đã nhận)
Dương Thị Bạch Cúc	100 AUD (đã nhận)
Trần Thanh Liêm	100 AUD (đã nhận)
Trịnh Sơn Lương (USA)	200 USD
Happy Nails (USA)	1000 USD
Nguyễn Văn Minh (CD Video Manufacturing Inc.) (USA)	1000 USD
Cô Đinh Thị Hồng Nguyệt (CAN)	100 USD (đã nhận)
Đặng Ngọc Thanh (USA)	200 USD (đã nhận)
Vương Ngọc Phụng (CAN)	20 USD (đã nhận)
Nguyễn Hồng Liêng & Thủy	200 AUD (đã nhận)
Tô Thị Hồng Việt (USA)	100 USD (đã nhận)
Quan Đò (USA)	40 USD (đã nhận)
Gia đình Tân Kim Sơn	1000 AUD (đã nhận)
Lâm Quốc Thanh (Bánh Mì Ba Lẹ) (USA)	1000 USD
Điều Tuấn Kiệt	1000 AUD (đã nhận)
Thầy cô Nguyễn Văn Hà	200 AUD (đã nhận)
Thầy Trúc & Cô Tường Vi	200 AUD (đã nhận)
Thầy cô Trịnh Quới Nhơn	200 AUD (đã nhận)
Huỳnh Văn Quang (KG Bakery) (USA)	1000 USD
Thái Thị Bạch Yến	100 AUD (đã nhận)
Trần Ngọc Điệp	100 AUD (đã nhận)
Cô Nguyễn Bạch Huệ (Sanjose, USA)	250 AUD (đã nhận)
Thầy Trần Thanh Hân	100 AUD (đã nhận)
Trần Văn Thông	100 AUD (đã nhận)
Đỗ Hữu Lộc & Thu Cúc (LA, USA)	200 USD (đã nhận)
Lý Ngọc Hiệp	100 AUD (đã nhận)
Gia đình Diễm Trang	200 AUD (đã nhận)
Khanh & Trần	100 AUD (đã nhận)
Lưu Ái Lý	200 AUD (đã nhận)
Thầy Nguyễn Chí Cường (CAN)	200 CAD (đã nhận)
Thầy Nguyễn Văn Duyệt (CAN)	200 CAD (đã nhận)
Ngô Quang Võ (CAN)	200 CAD (đã nhận)
Lý Tân Thu & Diệu (CAN)	200 CAD (đã nhận)
Tùng & Kim Ánh (CAN)	100 CAD (đã nhận)
Huỳnh Văn Một (CAN)	200 CAD (đã nhận)
Nguyễn Văn Thanh	100 AUD (đã nhận)
Bác sĩ Bạch Tấn Phát	500 AUD
Hà Thanh Quang	100 AUD (đã nhận)
Lê Quan Liêm & Vương Thị Kim Vân (Vương Thừa Thế)	1000 AUD (đã nhận)
Trần Thị Lý	100 AUD (đã nhận)
Anh chị Ngõn & Huệ	50 AUD (đã nhận)
Phù Sĩ Sơn & Thu Năm	200 AUD (đã nhận)
Đặng Ngọc Thúy Nga (USA)	200 USD (đã nhận)
Nguyễn Thị Hoàng Thu	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thiện Tâm (USA)	100 USD
Tạ Thị Xuân Lệ	50 AUD (đã nhận)
Đào Minh Quang	100 USD (đã nhận)

Nguyễn Phú Sang	200 AUD đã nhận)
Trần Thanh Minh	50 AUD (đã nhận)
Lê Thị Kiêm Lang	50 AUD (đã nhận)
Lý Văn Tôn	100 AUD (đã nhận)
Cô Ngô Thị Bửu Thời	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh Thế Nga	200 AUD (đã nhận)
Thầy Huỳnh Tiền	200 AUD (đã nhận)
Trần thị Kim Chi & Dung	100 AUD (đã nhận)
Lý thị Mỹ Loan	50 AUD (đã nhận)
Đoàn Hữu Đoàn	200 AUD (đã nhận)
chị Vương Cẩm	100 AUD (đã nhận)
Nguyễn Long Tuyển & Hạnh	50 AUD (đã nhận)
Phan Bá Khương & Ngọc	100 AUD (đã nhận)
Lê Thị Bích Đào	100 AUD (đã nhận)
Phan Thị Ngọc Ánh	50 AUD (đã nhận)
Lê Thị Tươi	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thành Triều & Châu	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh Thanh Quân	500 AUD (đã nhận)
Thầy cô Trương Tấn Vĩnh	100 AUD (đã nhận)
Phù thị Kiêm Anh	100 USD (đã nhận)
Nguyễn Phú Kiệt	100 AUD (đã nhận - lần 2)
Thầy cô Danh Đức	500 AUD (đã nhận)
Thái thị Bạch Mai	100 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thanh Khiết	100 AUD (đã nhận)
Hứa Tường Quý	100 AUD (đã nhận)
Trần Túy Vân	100 AUD (đã nhận)
Huỳnh thị Kim Phượng	50 AUD (đã nhận)
Thầy Trần Quang Đại	50 AUD (đã nhận)
Cô Thầy Lưu Kim Yến	500 AUD (đã nhận)
anh chị Mỹ	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Loan Phượng	50 AUD (đã nhận)
Trần Ngọc Giang (Ken)	100 AUD (đã nhận)
Trần Hàng Nguơn	300 AUD (đã nhận - lần 2)
anh chị Chư & Liêng	50 AUD (đã nhận)
Một vị ân danh Âu châu	149.26 AUD (đã nhận)
Một vị ân danh Melbourne	400 AUD (đã nhận)
Thầy cô Nguyễn Văn Vinh	200 AUD (đã nhận)
Tăng Phước Tựu & Ngụy Qua Duôn (Quảng Thuận An RG)	1000 AUD (đã nhận)
Nguyễn Phú Sang	300 AUD (lần 2)
Dương thị Thanh Đào	150 AUD (đã nhận)
Lâm Trọng Nghĩa	100 AUD (đã nhận)
Trương Tân Bửu & Hoàng	100 AUD (đã nhận)
Hứa Chí Đức	200 AUD (đã nhận)
Thúy & Khải	100 AUD (đã nhận)
Nguyễn Văn Bé	50 AUD (đã nhận)
Lưu Hòa Xương & Hoà	100 AUD (đã nhận)
Ngô Hồng Hải	100 AUD (đã nhận)
Phan thị Mỹ Dung	500 AUD (đã nhận)
Thầy Trúc & Cô Tường Vi	100 AUD (đã nhận - lần 2)
Thầy cô Nguyễn Văn Hà	100 AUD (đã nhận - lần 2)
Huỳnh thị Kim Hồng	300 AUD (đã nhận)
Khuynh Thanh Nho & Trần Văn Út	200 AUD (đã nhận)
Diệp Ngọc Kiều & Thành	100 AUD (đã nhận)
Trịnh Thị Giàu	50 AUD (đã nhận)
Nguyễn Thị Thanh Thủy	100 AUD (đã nhận)
Bùi Văn Tâm	200 AUD (đã nhận)
Thầy Vũ Đình Thi	200 AUD (đã nhận)
Nhà Thuốc Tây Kiên Giang (59 Phó Điều) - Ông bà Huỳnh Tuấn	500 AUD (đã nhận)

Danh sách các vị tặng quà:

anh Thành Tấn (Campsie Instant Photos)	1 digital camera hiệu Pentax
Excel Jewellers	3 đồng hồ hiệu Anne Klein
Cô Nguyễn thị Bạch Tuyết	1 bình hoa và 1 bàn để phone.
Trương Tấn Bửu	1 lò sưởi điện